TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày 29/6 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lựa.
Các Hội thẩm nhân dân: 1, Bà Hà Thị Hằng.
2, Bà Vũ Thị Hồng Hải.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Lào Cai tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Quang H, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1975.
Nơi sinh tại huyện X Trường, tỉnh Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú đều tại: Thôn X Kh, xã KhYH, huyện VB, tỉnh LC. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn H: 9/12; Dân tộc: K; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái: Đảng viên (đã đình chỉ). Tiền án: Không. Tiền sự: không

Con ông Nguyễn Đức H (đã chết), con bà Nguyễn Thị M (đã chết).

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Mây, sinh năm 1978 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 1999. Hiện đều trú tại xã Khánh Yên Hạ, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo bị bắt tạm gian từ ngày 21/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2/ Họ và tên: Hoàng Văn Th, sinh ngày 04 tháng 6 năm 1985.
Nơi sinh tại huyện VB, tỉnh LC.
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B2, xã KhYH, huyện VB, tỉnh LC.Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn H: 0/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Con ông Hoàng Văn I (đã chết); Con bà: Vũ Thị S, sinh năm 1949, hiện trú tại xã KhYH, huyện VB, tỉnh LC.

Bị cáo có vợ là Vương Kim L, sinh năm 1985 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2010. Hiện đều trú tại xã KhYH, huyện VB, tỉnh LC.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

3/ Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1971.

Nơi sinh tại huyện X Tr, tỉnh NĐ.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X Kh, xã KhYH, huyện VB, tỉnh LC.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn H: 4/12; Dân tộc: K; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1936 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1941 (đã chết);

Bị cáo có vợ là Lương Thị X, sinh năm 1972 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1992. Hiện đều trú tại: xã KhYH, huyện VB, tỉnh LC.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+) *Người làm chứng*: + Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC. vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/12/2021, Hoàng Văn Th đến và gặp Nguyễn Quang H tại Cơ sở cách ly tập trung phòng dịch Covid19 số 2, thuộc tổ 8, thị trấn Khánh Yên, tại đây H nói với Th "có lấy được mấy con hàng mang vào đây không" Th hiểu ý H là mua ma túy Heroine vào để sử dụng nên nói "để em L hệ xem đã". Sau đó Th về phòng, gọi điện thoại trao đổi với người tên Hùng để mua ma túy và nhờ Nguyễn Văn T đi mua ma túy giúp. Sau khi Th trao đổi được với người bán và người mua giúp ma túy, Th gặp H lấy 420.000đ để mua ma túy. Khoảng 09 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24K9 - 3241 đến cơ sở cách ly Covid19 để gặp Th lấy tiền, T mua xăng hết 20.000đ và 20.000đ mua 02 túi bánh mì. T tiếp tục điều khiển xe đến khu vực ngã ba lâm trường thuộc thôn Noong Dờn, xã Khánh Yên Thượng thì gặp 01 người phụ nữ mua được 01 gói giấy trắng bên trong có 03 gói ma túy được gói bằng giấy bạc với giá 380.000đ. T lấy 01 chiếc bánh mì nhét 03 gói ma túy vào trong lõi rồi lại cho bánh vào túi, mang lên cho Th,T nhìn thấy H đứng ở sân nên gọi "H ơi cho gửi nhờ cái này cho Th", H đi ra để lấy, T gửi anh Tứ 02 túi bánh mì để đưa H mang vào cho Th thì anh Tứ cùng tổ công tác bảo vệ khu cách ly kiểm tra 10 chiếc bánh mì trong 02 túi thì phát hiện trong 01 chiếc bánh mì có 03 gói giấy bạc, bên trong đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục. Nguyễn Văn T khai nhận 03 gói trên là ma túy, T mua hộ Th. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của T 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh đen, số Seri 35419043079263; 01 xe mô tô Honda Wave BKS 24K9-3241; 01 căn cước công dân số 036071018070. Tạm giữ của Th 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu

xanh, số Imei 356041032751574. Tạm giữ của Nguyễn Quang H 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu trắng, số Imei 351949057387758. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T tại thôn X Khánh, xã Khánh Yên Hạ, huyện Văn Bàn không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 07/GĐMT ngày 18/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,19 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Văn T gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Nguyễn Quang H, Hoàng Văn Th, Nguyễn Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H, Hoàng Văn Th, Nguyễn Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên Tòa bị cáo Nguyễn Quang H, Hoàng Văn Th, Nguyễn Văn T khai nhận: Do nghiện chất ma túy nên ngày 14/12/2021 các bị cáo đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,19 gam Heroine thì bị bắt quả tang.

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Quang H, Hoàng Văn Th, Nguyễn Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai truy tố là đúng người, đúng tội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó: Nguyễn Quang H là người khởi xướng và đưa tiền cho bị cáo Th để mua ma túy. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm chính với vai trò là người thực hành; Hoàng Văn Th cầm tiền và đưa cho bị cáo T nhờ đi mua hộ ma túy. Vì vậy bị cáo Th và bị cáo T phải chịu trách nhiệm với vai trò là người thực hành.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người cha, người chồng có sức khỏe nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà đua đòi, nghiện chất ma túy nên ngày 14/12/2021 đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,19 gam Heroine gây ảnh hưởng xấu tại khu cách ly phòng chống covid19, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Quang H, Hoàng Văn Th, Nguyễn Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Đối với bị cáo Nguyễn Quang H, Hoàng Văn Th, Nguyễn Văn T: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo H, Th, T theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Ngoài ra bị cáo H được chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tặng bằng khen, có bố đẻ là ông Nguyễn Đức H được đã được tặng H chương kháng chiến hạng nhì, có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị M được tặng H chương kháng chiến hạng ba. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo H theo quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Th có nhân thân xấu, có 01 tiền án, cụ thể: Tại Bản án số 31/HSST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tuyên phạt Th 02 năm 08 tháng tù. Đến ngày 23/12/2018 chấp hành án xong và trở về địa phương. Hiện đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh, tu dưỡng, rèn luyện mà đua đòi, nghiện chất ma túy gây mất trật tự trị an tại địa phương trong chiến dịch phòng chống covid19. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ một cách khách quan,

toàn diện khi quyết định hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo Th thực hiện.

[6] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Nguyễn Quang H, Hoàng Văn Th không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, bỏ ra số tiền 420.000đồng để mua ma túy nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt bổ sung để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo không có tài sản riêng. Xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H và bị cáo Th là chưa t□ơng xứng với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét thấy, bị cáo H và bị cáo Th không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo bỏ ra số tiền 420.000đồng để mua ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ một cách khách quan, toàn diện khi quyết định hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo H và bị cáo Th.

[7]. Đối với 01 chiếc bánh mì bên trong có chứa 03 gói ma túy và 09 chiếc bánh mì còn lại ở trong 02 túi Nguyễn Văn T gửi vào cho Hoàng Văn Th. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã xé nhỏ từng chiếc bánh mì để kiểm tra nên không còn giá trị sử dụng, không thu hồi và bảo quản được nên tổ công tác đã không tiến hành thu giữ là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 24K9-3241; 01 giấy đăng ký xe biển kiểm soát 24K9-3241 mang tên Triệu Kim Vượng; 01 giấy mua bán xe, do Tính giao nộp. Quá trình điều xác định là của anh Nguyễn Văn Tính, anh Tính không biết T mượn xe để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Tính tại biên bản trả lại đồ vật ngày 24/02/2022 là có căn cứ và không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 01 căn cước công dân số 036071018070 mang tên Nguyễn Văn T. Quá trình điều xác định là của T, không L quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan

điều tra đã trả lại cho T tại biên bản trả lại đồ vật ngày 24/02/2022 là có căn cứ và không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu trắng, số Imei 351949057387758, tạm giữ của H. Quá trình điều xác định là của Nguyễn Quang H, không L quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho H tại biên bản trả lại đồ vật ngày 24/02/2022 là có căn cứ và không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T ngày 14/12/2021 quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với người nam giới tên Hùng nhà ở ngã ba Lâm trường, xã Khánh Yên Thượng, là người bị cáo Th khai đã gọi điện vào số thuê bao có 03 số cuối là 056 để đặt mua ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định có Nông Văn Hùng (sinh năm 1980, trú tại: thôn Noong Dờn, xã Khánh Yên Thượng, huyện Văn Bàn). Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu lịch sử cuộc gọi trong ngày 14/12/2021 của thuê bao 0379997078, không có cuộc gọi đi, gọi đến số thuê bao có 03 số cuối 056. Nhưng có 02 cuộc gọi từ số 0379997078 đến số thuê bao 0862415060 của Hùng và có 02 cuộc gọi từ số thuê bao 0862415060 của Hùng đến số 0379997078 của Th. Nông Văn Hùng khai nhận trong ngày 14/12/2021 có nhiều người gọi điện cho Hùng để hỏi thăm về việc đi cách ly Covid19, không ai gọi điện hỏi mua ma túy và Hùng cũng không bán ma túy cho ai. Hùng và Th không quen biết nhau, nếu Th gọi điện cho Hùng thì chỉ hỏi thăm sức khỏe chứ không phải hỏi mua ma túy. Điện thoại của Hùng không đặt chế độ kH màn hình và bàn phím nên để ở túi quần có thể đã tỳ vào và gọi cho Th chứ Hùng không gọi cho Th. Như vậy, ngoài lời khai của Hoàng Văn Th ra không có tài liệu khác để chứng nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với anh Trần Văn Tứ, được Th nhờ đưa 420.000 đồng cho T đi mua ma túy. Anh Tứ không biết Th đưa tiền cho T để mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[8]. Về vật chứng: Đối với 0,19 gam Heroine, Cơ quan giám định đã giám định lưu mẫu 0,05 gam là có căn cứ nên không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 0,14 gam Heroine còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh đen, số Seri 35419043079263 thu giữ của Nguyễn Văn T và 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh, số Imei 356041032751574 thu giữ của Hoàng Văn Th dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại để nộp ngân sách nhà nước .

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H, Hoàng Văn Th, Nguyễn Văn T phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù và phạt tiền 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 21/12/2021.

+ Áp dụng: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù và phạt tiền 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm ngày 21/12/2021.

+ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 14/12/2021.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

+ Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine (chi tiết vật chứng như tại biên bản giao nhận vật chứng kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 27/5/2022).

+ Tịch thu phát mại 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu xanh đen, số Seri 35419043079263 thu giữ của Nguyễn Văn T và 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh, số Imei 356041032751574 thu giữ của Hoàng Văn Th để nộp ngân sách nhà nước (chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 27/5/2022).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quang H, Hoàng Văn Th, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận
- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).

- Lưu H.sơ vụ án (02).

Đỗ Thị Lựa